

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên dự toán: Trung tu sửa chữa các phương tiện cơ giới PXNL – Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2 và Sửa chữa xe Daewoo FXII 12 biển số 86B-00937.
- Tên gói thầu: Trung tu, sửa chữa các phương tiện vận tải năm 2026.
- Chủ đầu tư: Công ty Nhiệt điện Vĩnh Tân - Chi nhánh Tổng Công ty Phát điện 3 – Công ty cổ phần.
- Nguồn vốn: Chi phí sửa chữa lớn;
- Địa điểm thực hiện: Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2, thôn Vĩnh Phúc, xã Vĩnh Hảo, tỉnh Lâm Đồng.
- Thời gian thực hiện gói thầu: Thời gian thực hiện công việc kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến hết 31/12/2026. Trong đó thời gian sửa chữa từng phương tiện trong vòng 45 ngày kể từ Chủ đầu tư bàn giao phương tiện.

2. Mục tiêu công việc:

Nhà thầu thực hiện công tác bảo dưỡng, sửa chữa các phương tiện vận tải cho NMNĐ Vĩnh Tân 2 theo các Phương án kỹ thuật đính kèm.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1 Phạm vi công việc cụ thể từng hạng mục của gói thầu:

Stt		Mô tả	Đơn vị tính	Số lượng
	I	Xe xúc lật số 01		
1	1	Bảo dưỡng động cơ LG843 đời 2015 DEUTX LICENSE 129KW - Rà miêng supap. - Cân chỉnh cò. - Thay toàn bộ Joint máy. - Phục hồi Bơm nước. - Phục hồi bơm hơi. - Cân chỉnh bơm cao áp và béc phun. - Vệ sinh sương hàn nước. - Xúc kết nước. - Thay mới các ống dầu. - Thay mới các ống nước. - Bảo dưỡng hộp số tự động. - Thay mới dây số.	Bộ	1
2	2	Thay mới Secmenget LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Bộ	1
3	3	Thay mới lọc nhớt LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Cái	2

Stt		Mô tả	Đơn vị tính	Số lượng
4	4	Thay mới lọc dầu tinh LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Cái	2
5	5	Thay mới lọc dầu thô LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Cái	1
6	6	Thay mới lọc gió LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Cái	1
7	7	Dây curoa máy LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Sợi	3
8	8	Thay thế hệ thống ống thủy lực LG843 2015 DEUTX LICENSE	Bộ	1
9	9	Thay mới Ấc + bạc lót LG843 2015 DEUTX LICENSE	Bộ	15
10	10	Thay mới lam gầu xúc 2,3m3 LG843 2015	Cái	1
11	11	Thay mới phốt ty nâng hạ, đóng mở gầu, ty lái LG843 2015 DEUTX LICENSE	Bộ	7
12	12	Thay mới bộ bạc đạn chén cổ LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Bộ	2
13	13	Cao su giảm chấn cabine LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Bộ	4
14	14	Phục hồi hệ thống dây điện + đèn chiếu sáng trước sau	Bộ	1
15	15	Phục hồi hệ thống máy lạnh - Vệ sinh két nóng, quạt lạnh. - Thay than quạt tản nhiệt. - Thay than quạt lạnh. - Vệ sinh kiểm tra đường ống dẫn ga lạnh. - Bảo dưỡng lọc lạnh - Xả, nạp ga lạnh mới.	Bộ	1
	II	Xe xúc lật số 02		
16	1	Bảo dưỡng động cơ LG843 đời 2015 DEUTX LICENSE 129KW - Rà miêng supap. - Cân chỉnh cò. - Thay toàn bộ Joint máy. - Phục hồi Bơm nước. - Phục hồi bơm hơi. - Phục hồi bơm cao áp và béc phun. - Vệ sinh xương hàn nước. - Xúc két nước. - Thay mới các ống dầu. - Thay mới các ống nước.	Bộ	1

Stt		Mô tả	Đơn vị tính	Số lượng
		- Phục hồi hộp số tự động. - Thay mới dây số. - Phục hồi Turbo. - Phục hồi cốt cam. - Phục hồi cốt máy. - Vệ sinh buồng đốt.		
17	2	Thay mới Secmengt LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Bộ	1
18	3	Thay mới lòng xy lanh LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Bộ	1
19	4	Thay mới lọc nhớt LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Cái	2
20	5	Thay mới lọc dầu tinh LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Cái	2
21	6	Thay mới lọc dầu thô LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Cái	1
22	7	Thay mới lọc gió LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Cái	1
23	8	Dây curoa máy LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Sợi	3
24	9	Thay thế hệ thống ống thủy lực LG843 2015 DEUTX LICENSE	Bộ	1
25	10	Thay mới Ấc + bạc lót LG843 2015 DEUTX LICENSE	Bộ	15
26	11	Thay mới lam gầu xúc 2,3m3 LG843 2015	Cái	1
27	12	Thay mới phốt ty nâng hạ, đóng mở gầu, ty lái LG843 2015 DEUTX LICENSE	Bộ	7
28	13	Thay mới bộ bạc đạn nối thân LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Bộ	2
29	14	Phục hồi cầu chủ động trước sau LG843 đời 2015 DEUTX LICENSE 129KW	Bộ	2
30	15	Thay mới Bạc đạn nối láp LG843 LG843 2015 DEUTX LICENSE	Bộ	4
31	16	Phục hồi hệ thống dây điện + đèn chiếu sáng trước sau	Bộ	1
32	17	Phục hồi hệ thống máy lạnh Lonking LG843 2015 - Vệ sinh két nóng, quạt lạnh. - Thay than quạt tản nhiệt. - Thay than quạt lạnh. - Vệ sinh kiểm tra đường ống dẫn ga lạnh. - Bảo dưỡng lốc lạnh.	Bộ	1

Stt		Mô tả	Đơn vị tính	Số lượng
		- Xả, nạp ga lạnh mới.		
	III	Xe xúc lật số 03		
33	1	Bảo dưỡng động cơ LG843 đời 2015 DEUTX LICENSE 129KW - Rửa miệng supap. - Cân chỉnh cò. - Thay toàn bộ Joint máy. - Phục hồi Bơm nước. - Phục hồi bơm hơi. - Cân chỉnh bơm cao áp và béc phun. - Vệ sinh sương hàn nước. - Xúc kết nước. - Thay mới các ống dầu. - Thay mới các ống nước. - Phục hồi hộp số tự động. - Thay mới dây số. - Phục hồi Turbo. - Phục hồi cốt cam. - Phục hồi cốt máy. - Vệ sinh buồng đốt. - Thay mới Miếng đèn. - Thay mới Miếng cốt máy. - Thay thế ổ đỡ trục cam. - Thay thế bơm nhớt bôi trơn động cơ. - Phục hồi bơm thủy lực, bộ chia nhớt thủy lực.	Bộ	1
34	2	Thay mới Secmengt LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Bộ	1
35	3	Thay mới lòng xy lanh LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Bộ	1
36	4	Thay mới lọc nhớt LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Cái	2
37	5	Thay mới lọc dầu tinh LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Cái	2
38	6	Thay mới lọc dầu thô LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Cái	1
39	7	Thay mới lọc gió LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Cái	1
40	8	Dây curoa máy LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Sợi	3
41	9	Thay thế hệ thống ống thủy lực LG843 2015 DEUTX LICENSE	Bộ	1

Stt		Mô tả	Đơn vị tính	Số lượng
42	10	Thay mới Ấc + bạc lót LG843 2015 DEUTX LICENSE	Bộ	15
43	11	Thay mới lam gầu xúc 2,3m3 Lonking LG843 2015	Cái	1
44	12	Thay mới phốt ty nâng hạ, đóng mở gầu, ty lái LG843 2015 DEUTX LICENSE	Bộ	7
45	13	Thay mới bộ bạc đạn nối thân LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Bộ	2
46	14	Thay mới cao su giảm chấn cabine Lonking LG843 2015	Bộ	4
47	15	Phục hồi hệ thống điện + đèn chiếu sáng trước sau	Bộ	1
48	16	Thay mới Bạc đạn nối láp LG843 2015 DEUTX LICENSE	Bộ	4
49	17	Thay mới kính chắn gió + ron kính Lonking LG843 2015	Bộ	1
50	18	Phục hồi hệ thống máy lạnh Lonking LG843 2015 - Vệ sinh két nóng, quạt lạnh. - Thay than quạt tản nhiệt. - Thay than quạt lạnh. - Vệ sinh kiểm tra đường ống dẫn ga lạnh. - Bảo dưỡng lọc lạnh. - Xả, nạp ga lạnh mới.	Bộ	1
51	19	Bình ắc quy đồng nai EXTRA CMF 31800-12V-100Ah	Cái	2
	IV	Xe ben HoWo 86C-09225		
52	1	Bảo dưỡng động cơ Sinotruk 371 2015 - Rà miệng supap. - Cân chỉnh cò. - Thay toàn bộ Joint máy. - Thay mới lọc nhớt. - Thay mới lọc dầu. - Thay mới lọc gió. - Thay mới lọc hơi. - Thay mới dây curoa máy. - Phục hồi bơm nước. - Phục hồi bơm hơi. - Phục hồi bơm nhớt. - Phục hồi bơm cao áp, béc phun. - Thay mới secmeng. - Phục hồi két làm mát. - Vệ sinh xương hàn làm mát nhớt. - Vệ sinh buồng đốt.	Bộ	1

Stt		Mô tả	Đơn vị tính	Số lượng
53	2	Phục hồi hệ thống lái, thay thế các đầu rotuyl lái Sinotruk 371 2015	Bộ	1
54	3	Phục hồi, cân chỉnh thanh truyền lái dọc ngang Sinotruk 371 2015	Bộ	1
55	4	Phục hồi ty thủy lực truyền lực bánh lái đi sau Sinotruk 371 2015	Cái	1
56	5	Làm đồng cabine, thùng, sàn thùng (Dài x rộng x cao) 9300 x 2500 x 3580 (hàn bù, gia cố sàn thùng, vách thùng, bưng thùng các điểm bị mục thủng, oxi hóa nặng, thay các phần nhựa cabine bị vỡ, lão hóa, thay thế các thanh giằng thùng bị mục, vè chắn bùn mục)	Bộ	1
57	6	Sơn toàn bộ xe (Dài x rộng x cao) 9300 x 2500 x 3580 (đánh rỉ, sơn chống rỉ 1 lớp 18 μ m, bả ma tích các vị trí làm đồng 1 lớp, lót sơn nền 1 lớp 30 μ m, trét láng 1 lớp, sơn chính 2 lớp 15 μ m, phủ keo bóng 2 lớp 45 μ m) (sử dụng sơn TOA, Keo bóng ASIA)	Bộ	1
58	7	Cao su đàn găm, cao su quá tải, cao su chữ A Sinotruk 371 2015	Bộ	1
59	8	Nhíp giảm chấn HoWo Sinotruk 371 2015	Bộ	6
60	9	Phục hồi, cân chỉnh cầu sau Sinotruk 371 2015	Bộ	2
61	10	Bổ thẳng Sinotruk 371 2015	Bộ	8
62	11	Bầu chứa hơi bằng nhôm Sinotruk 371 2015	Cái	4
63	12	Tắc kê lớp Sinotruk 371 2015	Bộ	4
64	13	Locke thẳng hơi Sinotruk 371 2015	Cái	4
65	14	Mâm lớp 12.00 Sinotruk 371 2015	Cái	4
66	15	Phục hồi chân chạy rò nhót Sinotruk 371 2015	Cái	2
67	16	Phốt ty ben cabine Sinotruk 371 2015	Bộ	1
68	17	Ly hợp + bảo dưỡng, phụ hồi hộp số Sinotruk 371 2015	Bộ	1
69	18	Đèn chiếu sáng LED trước, sau, hệ thống điện, còi điện, còi hơi, phao báo nhiên liệu, công tơ, hệ thống điện Howo Sinotruk 371 2015	Bộ	1
70	19	Phục hồi hệ thống máy lạnh Sinotruk 371 2015 - Vệ sinh két nóng, quạt lạnh. - Thay than quạt tản nhiệt. - Thay than quạt lạnh. - Vệ sinh kiểm tra đường ống dẫn ga lạnh. - Bảo dưỡng lọc lạnh - Xả, nạp ga lạnh mới.	Bộ	1

Stt		Mô tả	Đơn vị tính	Số lượng
71	20	Hệ thống bạc cuộn tự động Sinotruk 371 2015 24V	Bộ	1
	V	Xe ben HoWo 86C-09244		
72	1	Bảo dưỡng động cơ Sinotruk 371 2015 - Rà miệng supap. - Cân chỉnh cò. - Thay toàn bộ Joint máy. - Thay mới lọc nhớt. - Thay mới lọc dầu. - Thay mới lọc gió. - Thay mới lọc hơi. - Thay mới dây curoa máy. - Phục hồi bơm nước. - Phục hồi bơm hơi. - Phục hồi bơm nhớt. - Phục hồi bơm cao áp, béc phun. - Thay mới secmeng. - Phục hồi két làm mát. - Vệ sinh xương hàn làm mát nhớt. - Vệ sinh buồng đốt.	Bộ	1
73	2	Phục hồi hệ thống lái, thay thế các đầu rotuyl lái Sinotruk 371 2015	Bộ	1
74	3	Phục hồi ty thủy lực truyền lực bánh lái đi sau Sinotruk 371 2015	Bộ	1
75	4	Phốt ty ben thùng FC179-4	Bộ	1
76	5	Làm đồng cabine, thùng, sàn thùng (Dài x rộng x cao) 9300 x 2500 x 3580 (hàn bù, gia cố sàn thùng, vách thùng, bưng thùng các điểm bị mục thùng, oxi hóa nặng, thay các phần nhựa cabine bị vỡ, lão hóa, thay thế các thanh giằng thùng bị mục, vè chắn bùn mục)	Bộ	1
77	6	Sơn toàn bộ xe (Dài x rộng x cao) 9300 x 2500 x 3580 (đánh rỉ, sơn chống rỉ 1 lớp 18 μ m, bả ma tích các vị trí làm đồng 1 lớp, lót sơn nền 1 lớp 30 μ m, trét láng 1 lớp, sơn chính 2 lớp 15 μ m, phủ keo bóng 2 lớp 45 μ m) (sử dụng sơn TOA, Keo bóng ASIA)	Bộ	1
78	7	Cao su đàn găm, cao su quá tải, cao su chữ A Sinotruk 371 2015	Bộ	1
79	8	Nhíp giảm chấn HoWo Sinotruk 371 2015	Bộ	4
80	9	Bổ thắng Sinotruk 371 2015	Bộ	8
81	10	Bầu chứa hơi bằng nhôm Sinotruk 371 2015	Bộ	4
82	11	Tắc kê lốp Sinotruk 371 2015	Cái	5

Stt		Mô tả	Đơn vị tính	Số lượng
83	12	Locke thắng hơi Sinotruk 371 2015	Bộ	4
84	13	Mâm lốp nhôm Sinotruk 371 2015	Cái	4
85	14	Phục hồi chân chạy rò nhớt Sinotruk 371 2015	Cái	4
86	15	Phốt ty ben cabine Sinotruk 371 2015	Cái	1
87	16	Ly hợp + bảo dưỡng, phụ hồi hộp số Sinotruk 371 2015	Bộ	1
88	17	Đèn chiếu sáng LED trước, sau, hệ thống điện, còi điện, còi hơi, phao báo nhiên liệu, công tơ, hệ thống điện Howo Sinotruk 371 2015	Bộ	1
89	18	Phục hồi hệ thống máy lạnh Sinotruk 371 2015 - Vệ sinh két nóng, quạt lạnh. - Thay than quạt tản nhiệt. - Thay than quạt lạnh. - Vệ sinh kiểm tra đường ống dẫn ga lạnh. - Bảo dưỡng lọc lạnh - Xả, nạp ga lạnh mới.	Bộ	1
90	19	Hệ thống bạc cuốn tự động Sinotruk 371 2015 24V	Bộ	1
	VI	Xe xúc lật số 04		
	A	Phần động cơ		
91	1	Bảo dưỡng động cơ LG843 đời 2015 DEUTX LICENSE 129KW. - Thay toàn bộ Joint máy. - Thay mới các ống dầu, ống nước. - Thay mới bộ hơi: + 06/06 bộ secmengt. + 06/06 cái chemise. + 06/06 cái piston. - Thay mới bạc lót, bạc chặn: + Bạc lót trục chính gồm 7 cặp tương đương 14 miếng cho động cơ 6 xi-lanh (mỗi cặp gồm 1 nửa trên và 1 nửa dưới). + Bạc lót tay biên gồm 6 cặp tương đương 12 miếng cho động cơ 6 xi-lanh. - Thay mới phốt ghít, rà miệng supap. - Thay mới lọc nhớt, lọc dầu thô, lọc dầu tinh, lọc gió, lọc nhớt thủy lực LG843 2015 DEUTX LICENSE. - Thay mới dây curoa LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE. - Phục hồi bơm nước, bơm hơi, bơm nhớt.	Bộ	1

Stt		Mô tả	Đơn vị tính	Số lượng
		- Bảo dưỡng bộ đề động cơ, dinamo. - Cân chỉnh cò. - Cân chỉnh bơm cao áp và béc phun. - Thay mới bơm dầu bằng tay. - Vệ sinh sương hàn nước. - Xúc kết nước.		
	B	Phân hộp số		
92	1	- Bảo dưỡng hộp số Lonking LG843 đời 2015. - Thay mới dây số. - Thay mới toàn bộ lá côn, lá thép. - Phục hồi bơm thủy lực. - Phục hồi van điều áp.	Bộ	1
93	2	- Hệ thống ống thủy lực bị chai, lão hóa, nứt gãy vỡ: + 04 ống từ bơm cao áp đến van phân phối: Φ 32mm, áp suất làm việc 20 MPA, dài 2 mét, tuy ô cao áp 2 lớp thép đầu thẳng. + 02 ống dầu hồi ty nâng hạ: Φ 25mm, 20 MPA, dài 1,5 mét, tuy ô tiêu chuẩn. + 02 ống dầu đến ty nâng hạ: Φ 25mm, 20 MPA, dài 2,0 mét, tuy ô tiêu chuẩn. + 02 ống dầu đến ty lật gầu: Φ 25mm, 20 MPA, dài 1,5 mét, tuy ô tiêu chuẩn. + 01 ống dầu hồi về bồn chứa: Φ 38mm, 20 MPA, dài 2,0 mét, tuy ô tiêu chuẩn. + 02 ống dẫn đến kết làm mát dầu: Φ 32mm, 2,5 MPA, dài 1,8 mét, ren tiêu chuẩn. + 02 ống dẫn đến lọc dầu thủy lực: Φ 25mm, 10 MPA, dài 1,5 mét, ren tiêu chuẩn. + 04 ống ty lái: Φ 19mm, 2,5 MPA, dài 1,5 mét, ren tiêu chuẩn LG843 2015 DEUTX LICENSE.	Bộ	1
94	3	Thay mới Ấc + bạc lót LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Bộ	16
95	4	Thay mới lam gầu xúc 2,3m3 LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Cái	1
96	5	Thay mới phốt ty nâng hạ, đóng mở gầu, ty lái LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Bộ	5
97	6	Thay mới bộ bạc đạn chén cổ LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Bộ	2
98	7	Cao su giảm chấn cabine LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Bộ	4

Stt		Mô tả	Đơn vị tính	Số lượng
99	8	Phục hồi cầu dẫn động LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Bộ	2
100	9	Chữ thập lạp LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Bộ	3
101	10	Má phanh LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Cái	8
102	11	Vòng giữ lớp (bead seat) LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Cái	4
103	12	Phục hồi hệ thống dây điện + đèn chiếu sáng. đồng hồ taplo trước sau LonKing LG843 2015	Bộ	1
104	13	Phục hồi hệ thống máy lạnh: - Vệ sinh két nóng. quạt lạnh. - Thay than quạt tản nhiệt. - Thay than quạt lạnh. - Vệ sinh kiểm tra đường ống dẫn ga lạnh. - Bảo dưỡng lọc lạnh. - Xả. nạp ga lạnh mới.	Bộ	1
	VII	Xe xúc lật số 05		
	A	Phần động cơ		
105	1	Bảo dưỡng động cơ LG843 đời 2015 DEUTX LICENSE 129KW. - Thay toàn bộ Joint máy. - Thay mới các ống dầu, ống nước. - Thay mới bộ hơi: + 06/06 bộ secmengt. + 06/06 cái chemise. + 06/06 cái piston. - Thay mới bạc lót. bạc chặn: + Bạc lót trục chính gồm 7 cặp tương đương 14 miếng cho động cơ 6 xi-lanh (mỗi cặp gồm 1 nửa trên và 1 nửa dưới). + Bạc lót tay biên gồm 6 cặp tương đương 12 miếng cho động cơ 6 xi-lanh. - Thay mới phốt ghít. rà miệng supap. - Thay mới lọc nhớt. lọc dầu thô. lọc dầu tinh. lọc gió. lọc nhớt thủy lực LG843 2015 DEUTX LICENSE. - Thay mới dây curoa LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE. - Phục hồi bơm nước. bơm hơi, bơm nhớt. - Bảo dưỡng bộ đề động cơ, dinamo.	Bộ	1

Stt		Mô tả	Đơn vị tính	Số lượng
		- Cân chỉnh cò. - Cân chỉnh bơm cao áp và béc phun. - Thay mới bơm dầu bằng tay. - Vệ sinh sương hàn nước. - Xúc kết nước.		
	B	Phần hộp số		
106	1	- Bảo dưỡng hộp số Lonking LG843 đời 2015. - Thay mới dây số. - Thay mới toàn bộ lá côn. lá thép. - Phục hồi bơm thủy lực. - Phục hồi van điều áp.	Bộ	1
107	2	- Hệ thống ống thủy lực bị chai. lão hóa. nứt gãy vỏ: + 04 ống từ bơm cao áp đến van phân phối: Φ 32mm. áp suất làm việc 20 MPA. dài 2 mét. tuy ô cao áp 2 lớp thép đầu thẳng. + 02 ống dầu hồi ty nâng hạ: Φ 25mm. 20 MPA. dài 1.5 mét. tuy ô tiêu chuẩn. + 02 ống dầu đến ty nâng hạ: Φ 25mm. 20 MPA. dài 2.0 mét. tuy ô tiêu chuẩn. + 02 ống dầu đến ty lật gầu: Φ 25mm. 20 MPA. dài 1.5 mét. tuy ô tiêu chuẩn. + 01 ống dầu hồi về bồn chứa: Φ 38mm. 20 MPA. dài 2.0 mét. tuy ô tiêu chuẩn. + 02 ống dẫn đến két làm mát dầu: Φ 32mm. 2.5 MPA. dài 1.8 mét. ren tiêu chuẩn. + 02 ống dẫn đến lọc dầu thủy lực: Φ 25mm. 10 MPA. dài 1.5 mét. ren tiêu chuẩn. + 04 ống ty lái: Φ 19mm. 2.5 MPA. dài 1.5 mét. ren tiêu chuẩn LG843 2015 DEUTX LICENSE.	Bộ	1
108	3	Thay mới Ấc + bạc lót LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Bộ	16
109	4	Thay mới lam gầu xúc 2.3m ³ LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Cái	1
110	5	Thay mới phốt ty nâng hạ. đóng mở gầu. ty lái LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Bộ	5
111	6	Thay mới bộ bạc đạn chén cổ LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Bộ	2
112	7	Cao su giảm chấn cabine LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Bộ	4
113	8	Phục hồi cầu dẫn động LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Bộ	2

Stt		Mô tả	Đơn vị tính	Số lượng
114	9	Chữ thập lúp LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Bộ	2
115	10	Má phanh LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Cái	8
116	11	Vòng giữ lốp (bead seat) LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	Cái	4
117	12	Đồng sơn khung sườn xe, cabine	Xe	1
118	13	Phục hồi hệ thống dây điện + đèn chiếu sáng. đồng hồ taplo trước sau LonKing LG843 2015	Bộ	1
119	14	Phục hồi hệ thống máy lạnh: - Vệ sinh két nóng. quạt lạnh. - Thay than quạt tản nhiệt. - Thay than quạt lạnh. - Vệ sinh kiểm tra đường ống dẫn ga lạnh. - Bảo dưỡng lọc lạnh. - Xả. nạp ga lạnh mới.	Bộ	1
	VIII	Xe nước 86C-09241		
120	1	Thay mới dây số DongFeng CSC5161G	Bộ	2
121	2	Phục hồi hệ thống tay lái DongFeng CSC5161G	Bộ	1
122	3	Bọc da, đắp nệm ghế ngồi cabine	Cái	3
123	4	Thay thế cao su đàn gảm DongFeng CSC5161G	Bộ	1
124	5	Phục hồi bồn nước 4150 x 2200 x 1300mm (dài x rộng x cao), dày 6 mm + hàn gia cố 2 vách ngăn giảm áp trong bồn	Gói	1
125	6	Sơn bồn, chassis, cangk hông, cangk sau DongFeng CSC5161G	Gói	1
126	7	Cơ cấu nâng hạ kính cabine DongFeng CSC5161G	Bộ	2
127	8	Bồ thắng DongFeng CSC5161G	Bộ	4
128	9	Lọc tách nước DongFeng CSC5161G	Cái	1
129	10	Phốt bánh cầu sau DongFeng CSC5161G	Bộ	2
130	11	Bảo dưỡng chân chạy	Bánh	4
131	12	Phục hồi hệ thống điện thân xe	Hệ thống	1
132	13	Van trích hơi bơm nước PTO DongFeng CSC5161G	Cái	1

Stt		Mô tả	Đơn vị tính	Số lượng
133	14	Đèn chiếu sáng trước sau. đồng hồ taplo DongFeng CSC5161G	Bộ	1
134	15	Phục hồi Dinamo, đề khởi động	Cái	2
135	16	- Vệ sinh dàn nóng, dàn lạnh. - Thay than quạt tản nhiệt. - Thay than quạt lạnh. - Vệ sinh kiểm tra đường ống dẫn ga lạnh. - Bảo dưỡng lọc lạnh. - Xả, nạp ga lạnh mới.	Bộ	1
	IX	Xe nước 86C-09159		
136	1	Thay mới dây số DongFeng CSC5161G	Bộ	2
137	2	Thay mới lá côn, mâm ép DongFeng CSC5161G	Bộ	1
138	3	Phục hồi hệ thống tay lái DongFeng CSC5161G	Bộ	1
139	4	Bọc da, đắp nệm ghế ngồi cabine	Cái	3
140	5	Thay thế cao su đàn găm DongFeng CSC5161G	Bộ	1
141	6	Ty ben cabine DongFeng CSC5161G	Cái	1
142	7	Nhíp trước sau DongFeng CSC5161G	Bộ	6
143	8	Phục hồi bồn nước 4150 x 2200 x 1300mm (dài x rộng x cao), dày 6 mm + hàn gia cố 2 vách ngăn giảm áp trong bồn	Gói	1
144	9	Sơn bồn, chassis, cangk hông, cangk sau DongFeng CSC5161G	Gói	1
145	10	Tắc kê lốp DongFeng CSC5161G	Bộ	20
146	11	Bồ thắng DongFeng CSC5161G	Bộ	4
147	12	Lọc tách nước DongFeng CSC5161G	Cái	1
148	13	Phốt bánh cầu sau DongFeng CSC5161G	Bộ	2

Stt		Mô tả	Đơn vị tính	Số lượng
149	14	Bảo dưỡng chân chạy	Bánh	4
150	15	Gạc mưa DongFeng CSC5161G	Bộ	1
151	16	Phục hồi hệ thống điện thân xe	Gói	1
152	17	Van trích hơi bơm nước PTO DongFeng CSC5161G	Cái	1
153	18	Đèn chiếu sáng trước sau. đồng hồ taplo DongFeng CSC5161G	Bộ	1
154	19	Phục hồi Dinamo, đề khởi động	Cái	2
155	20	- Vệ sinh dàn nóng, dàn lạnh. - Thay than quạt tản nhiệt. - Thay than quạt lạnh. - Vệ sinh kiểm tra đường ống dẫn ga lạnh. - Bảo dưỡng lọc lạnh. - Xả, nạp ga lạnh mới.	Bộ	1
	X	Xe nước 72C-02247		
156	1	Phần động cơ FVZ23SSAMCO CHIS01: - Phục hồi bơm cao áp. béc phun. bơm tay mỗi đầu.	Bộ	1
157	2	Phần hộp số FVZ23SSAMCO CHIS01: - Phục hồi hộp số 6SD1-737928. - Thay mới dây số 6SD1-737928.	Bộ	1
158	3	Hệ thống ly hợp FVZ23SSAMCO CHIS01: - Thay mới mâm ép, lá côn. - Thay mới Sapo côn. - Cuppen tổng côn. - Thay mới 04/04 đầu rotuyl số.	Bộ	1
159	4	Hệ thống lái FVZ23SSAMCO CHIS01: - Phục hồi Hệ thống lái FVZ23SSAMCO CHIS01. - Thay mới 04/04 đầu rotuyl lái.	Bộ	1
160	5	Phần Cabine, khung sườn xe: - Thay mới 12/12 cao su đàn găm FVZ23SSAMCO CHIS01.	Bộ	12

Stt		Mô tả	Đơn vị tính	Số lượng
161	6	Bổ thẳng FVZ23SSAMCO CHIS01, bảo dưỡng 06 chân chạy.	Bộ	6
162	7	Cao su balance FVZ23SSAMCO CHIS01	Bộ	1
163	8	Bộ lọc tách nước xã hơi 1-87618324-0	Cái	1
164	9	Bầu hơi T24/30 / 42541003	Cái	4
165	10	Tắc kê lớp FVZ23SSAMCO CHIS01	Con	40
166	11	Bầu phanh hơi 1-89710123-0	Cái	6
167	12	Đồng sơn khung sườn xe, bồn nước	Gói	1
168	13	Ống tưới trước sau	Bộ	1
169	14	Cao su chắn bùn	Cái	6
170	15	Phục hồi chắn bùn inox	Bộ	2
171	16	Đèn chiếu sáng trước sau, đèn hong FVZ23SSAMCO CHIS01	Bộ	1
172	17	Phục hồi dinamo, đề khởi động	Bộ	2
173	18	- Vệ sinh dàn nóng, dàn lạnh. - Thay than quạt tản nhiệt. - Thay than quạt lạnh. - Vệ sinh kiểm tra đường ống dẫn ga lạnh. - Bảo dưỡng lọc lạnh. - Xả, nạp ga lạnh mới.	Bộ	1
	XI	Xe Daewoo FXII 12 biển số 86B-00937		
	A	Phần động cơ		
174	1	Bộ hơi piston sơ mi bạc động cơ DAEWOO	Bộ	1
175	2	Gioăng mặt máy	Bộ	1
176	3	Canh Taran	Bộ	1
177	4	Nắp xương bồn giải nhiệt nhót	Bộ	1

Stt		Mô tả	Đơn vị tính	Số lượng
178	5	Lá côn	Cái	1
179	6	Mâm ép ly hợp	Bộ	1
180	7	Bạc đạn bi tê	Bộ	1
181	8	Lọc nhớt	Cái	1
182	9	Lọc dầu	Cái	1
183	10	Lọc gió	Cái	1
184	11	Lọc dầu tinh	Cái	1
185	12	Đóng mới bác ắc đuôi trên	Gói	6
186	13	Miềng cốt máy	Bộ	1
187	14	Nhớt Castrol 15W40 (động cơ)	Lít	30
188	15	Nhớt Castrol 80W90 (cầu + hộp số)	Lít	35
189	16	Nước làm mát	Lít	40
190	17	Bơm nước làm mát	Cái	1
191	18	Két nước làm mát	Cái	1
192	19	Tăng pô (bộ tăng áp) hệ thống lạnh	Cái	1
193	20	Phân keo kim phun, bơm cao áp	Bộ	1
194	21	Phục hồi bạc, cò, mạ dàn sáo	Cái	12
195	22	Bạc đạn (vòng bi) puly truyền dây curoa	Cái	6
196	23	Bộ đề khởi động máy	Cái	1
197	24	Dinamo phát điện xe	Cái	1
198	25	Gioăng ráp máy	Gói	1
199	26	Dây curoa RECMF 8820	Cái	2
200	27	Dây curoa RECMF 8720	Cái	2

Stt		Mô tả	Đơn vị tính	Số lượng
201	28	Dây curoa RECMF 8380	Cái	2
202	29	Dây curoa RECMF 6610	Cái	2
	B	Phần thân gầm		
203	1	Cao su giò gà	Cái	20
204	2	Cao su thanh dẫn	Cái	12
205	3	Bầu hơi	Cái	6
206	4	Đế bầu hơi	Cái	6
207	5	Rotyn ngang	Cái	3
208	6	Rotyn dọc	Cái	3
209	7	Bộ ốc phi dè	Bộ	2
210	8	Bạc đạn giò gà chuyển lái	Cái	2
211	9	Bạc đạn chữ thập	Cái	2
212	10	Cóc đẩy bơm xả bầu hơi	Con	3
213	11	Phục hồi và thay thế các phụ tùng của bộ phận đóng mở cửa hơi (cửa lên xuống)	Bộ	1
214	12	Bộ compa điều khiển lên xuống cửa gió tài xế	Bộ	1
215	C	Chi phí kiểm tra sửa chữa	Gói	1

Ghi chú:

- Chi phí nêu trên đã bao gồm toàn bộ chi phí vật tư, phụ tùng thay thế, nhân công sửa chữa, thiết bị, máy móc và chi phí khác liên quan để hoàn thành hạng mục theo yêu cầu kỹ thuật.
- Về thuế GTGT: Chủ đầu tư mặc định dịch vụ trong gói thầu này có thuế suất GTGT tạm tính là 10% để có cơ sở so sánh giá chào thầu và hoàn thiện hợp đồng. Trường hợp nhà thầu chào thuế khác 10% thì Chủ đầu tư sẽ quy về cùng mặt bằng

thuế tạm tính 10% để có cơ sở so sánh giá chào thầu. Thuế GTGT sẽ được điều chỉnh theo quy định của Nhà nước tại thời điểm xuất hóa đơn, thanh toán.

3.2 Yêu cầu kỹ thuật.

Đảm bảo thực hiện đúng theo các phương án kỹ thuật, đính kèm Hồ sơ mời thầu:

- Trung tu sửa chữa các phương tiện cơ giới PXNL – Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2.
- Sửa chữa xe Daewoo FXII 12 biển số 86B-00937.

3.3 Yêu cầu về điều kiện bảo hành.

3.3.1 Điều kiện phụ tùng thay mới.

- Bên B bảo hành các thiết bị, (phụ tùng) thay mới cho Bên A trong thời gian 12 tháng kể từ ngày giao nhận xe sửa chữa hoàn tất và nghiệm thu xe đạt yêu cầu, với điều kiện bên A chấp hành đúng yêu cầu kỹ thuật sử dụng và lịch kiểm tra bảo dưỡng trong thời gian bảo hành do bên B cung cấp. Đối với các phụ tùng do Bên B thay thế: Bên B bảo hành 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu xe đạt yêu cầu. Địa điểm bảo hành tại địa chỉ bên B.

3.3.2 Điều kiện thiết bị sửa chữa.

- Bên B bảo hành các hạng mục sửa chữa cho Bên A trong thời gian 06 tháng kể từ ngày giao nhận xe sửa chữa hoàn tất và nghiệm thu xe đạt yêu cầu, với điều kiện bên A chấp hành đúng yêu cầu kỹ thuật sử dụng và lịch kiểm tra bảo dưỡng trong thời gian bảo hành do bên B cung cấp. Đối với các hạng mục do Bên B sửa chữa: Bên B bảo hành 06 tháng kể từ ngày nghiệm thu xe đạt yêu cầu. Địa điểm bảo hành tại địa chỉ bên B.

- Nội dung bảo hành: trong thời gian bảo hành, nếu xe hư hỏng, bên A phải giữ nguyên hiện trạng và báo ngay cho bên B để cùng xác định hư hỏng tại chỗ bằng biên bản kiểm tra hư hỏng. Biên bản này là căn cứ xác định trách nhiệm của mỗi bên khi giải quyết hư hỏng. Bên B có trách nhiệm sửa chữa chi tiết bị hỏng trong thời gian còn bảo hành và cũng đảm bảo các chi phí đối với các vật tư liên quan để phục vụ công tác sửa chữa chi tiết hỏng trên.

4. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Trong vòng 15 ngày lịch kể từ ngày Bên B hoàn thành công việc theo yêu cầu mỗi đợt, các Bên ký hồ sơ nghiệm thu làm cơ sở thực hiện thủ tục thanh quyết toán theo quy định.